

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 01 - 2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Trí;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 357/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022, **giữa các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Phan Quốc H, sinh năm 1995; Địa chỉ thường trú: Tổ 3, ấp Y, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ tạm trú: Tổ 1, Khu phố 3, phường Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Đỗ Trần Huyền Nh, sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ 79, Khu phố 12, phường Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện ngày 13/6/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Phan Quốc H trình bày:** Ông Phan Quốc H và bà Đỗ Trần Huyền Nh tự nguyện tìm hiểu nhau, kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương vào ngày 25/12/2017. Quá trình chung sống, do quan điểm và tính tình không hợp nhau nên vợ chồng cũng thường xuyên cãi nhau, nhưng đây chỉ là những mâu thuẫn mà có thể bỏ qua để vợ chồng tiếp tục chung sống với nhau. Đến khoảng cuối năm 2018, ông H biết bà Nh đã có quan hệ khác ngoài hôn nhân, không quan tâm gì đến gia đình, kể từ đó vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay, không quan tâm gì đến nhau, mạnh ai người đó sống. Nay ông H nhận thấy tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn nên ông H yêu cầu được ly hôn với bà Đỗ Trần Huyền Nh.

Về con chung: Ông H và bà Nh có 01 người con chung là cháu **Đỗ Gia Kh, sinh ngày 28/7/2017**. Do cháu Kh đang do bà Nh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng nên khi ly hôn ông H đồng ý để bà Nh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Kh.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông H đồng ý **cấp dưỡng nuôi cháu Kh mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi**.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Đối với bị đơn bà Đỗ Trần Huyền Nh:** Bà Đỗ Trần Huyền Nh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Nh không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:**

+ Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các điều 70, 71, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại các điều 70, 72, 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến và yêu cầu khắc phục gì thêm về tố tụng.

+ Về mặt nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Phan Quốc H có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Đỗ Trần Huyền Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà Nh kết hôn, có đăng ký kết hôn tại phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương vào ngày 25/12/2017 theo đúng quy định về đăng ký kết hôn tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn ông H cho rằng: Nguyên nhân mâu thuẫn là một phần do quan điểm và tính tình không hợp nhau, nhưng nguyên nhân vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng là do bà Nh đã có quan hệ khác ngoài hôn nhân nên vợ chồng đã sống ly thân khoảng 04 năm nay, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay ông H xác định không còn tình cảm với bà Nh nên yêu cầu được ly hôn với bà Đỗ Trần Huyền Nh.

Xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc. Để đạt được mục đích này, vợ chồng phải quan tâm, yêu thương, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ cho nhau về mọi mặt. Việc ông H cho rằng bà Nh có mối quan hệ khác ngoài hôn nhân nhưng không có gì chứng minh. Tuy nhiên, giữa ông H và bà Nh đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay nên nhận thấy mâu thuẫn giữa ông H và bà Nh đã đến mức trầm trọng, không thể hàn

gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Về phía bị đơn bà Nh đã được triệu tập nhiều lần đến làm việc nhưng bà Nh không chấp hành và cũng không có bất kỳ ý kiến phản hồi nào đối với yêu cầu của ông H, chứng tỏ bà Nh không có thiện chí hàn gắn tình cảm gia đình. Do đó, việc ông H yêu cầu được ly hôn với bà Nh là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông H và bà Nh có 01 con chung là cháu **Đỗ Gia Kh, sinh ngày 28/7/2017**. Nhận thấy, hiện cháu Kh đang do bà Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về phía ông H cũng thống nhất giao con chung là cháu Kh cho bà Nh nuôi dưỡng nên việc giao cháu Kh cho bà Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc là chính đáng và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông H đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có cơ sở.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều a Khoản 1 Điều 35, Điều a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, 228, 238, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Quốc H đối với bị đơn bà Đỗ Trần Huyền Nh về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Quốc H được ly hôn với bà Đỗ Trần Huyền Nh.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Đỗ Gia Kh, sinh ngày 28/7/2017 cho bà Đỗ Trần Huyền Nh trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Quốc H cấp dưỡng nuôi chung là cháu Đỗ Gia Kh, sinh ngày 28/7/2017 là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con

có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung đối với người không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung là Đỗ Gia Kh, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Phan Quốc H phải chịu số tiền 600.000^d (Sáu trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021-0000008 ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Ông Phan Quốc H phải nộp thêm số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường Ph;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Hằng

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hoa Hạnh